

VỀ TÍNH THỰC TIỄN CỦA GIÁO DỤC THẨM MỸ.

VŨ MINH TÂM

Đại học Sư phạm - ĐHQGHN

Như chúng ta đã biết, xét về nguồn gốc và tiến trình phát triển, phẩm chất thẩm mỹ con người được hình thành khá muộn màng. Và, như các nhà sáng lập chủ nghĩa Mác đi rõ: chính hoạt động thực tiễn - vật chất của bản thân con người là cội nguồn và động lực mọi sáng tạo thẩm mỹ với tính cách là một thuộc tính của bản chất người, của chất nhân ở con người. Nói cách khác, sự hiện diện của con người - kẻ làm ra toàn bộ của cái vật tinh thần và sáng tạo ra chính bản thân mình, kẻ lấy mình làm thước đo của muôn loài quy luật của cái đẹp⁽¹⁾ gắn liền với hoạt động thực tiễn của nó, trong đó có hoạt động mỹ. Dưới hình thức hoạt động thẩm mỹ, phẩm chất thẩm mỹ của con người nói chung, như của mỗi cá nhân hiện thực được bộc lộ và phẩm chất đó trở thành một nhân tố cơ trong tổng số những nhân tố tạo nên nhân cách có tính nhân văn, nhân đạo của bản chất thuộc con người.

Do phản ánh đời sống thẩm mỹ, mỹ học và khoa học giáo dục thẩm mỹ đã không ngoài nhu cầu, động cơ, lợi ích, mục đích và sự kiểm nghiệm của thực tiễn. Ngược lại học, khoa học giáo dục thẩm mỹ là một hình thức hoạt động lý luận và thực tiễn nhân tạo, phát triển con người và đời sống thẩm mỹ của nó. Quá trình tìm kiếm và xác định quan hệ, quy luật vận động, phát triển của cái thẩm mỹ trong thế giới hiện thực, trong động làm hình thành phẩm chất con người, thực hiện chức năng nhận thức, cảm hóa và hướng phát triển của con người về mặt thẩm mỹ - đó chính là các biểu hiện của tính thực trong giáo dục thẩm mỹ.

Chú ý đến tính thực tiễn của giáo dục thẩm mỹ trên đây, chúng tôi cho rằng, việc dục thẩm mỹ hiện nay cần hướng tới các mục tiêu, nội dung và phương pháp chung như

1. Giáo dục thẩm mỹ cần được xem là một hình thức hoạt động có tính khoa học có giá trị lý luận, vừa đưa lại giá trị thực tiễn sâu sắc, phổ biến. Bởi lẽ, giáo dục thẩm mỹ giáo dục năng lực sáng tạo và tiếp nhận thẩm mỹ luôn giữ vai trò chủ yếu trong quá hình thành, phát triển con người có tính nhân văn, nhân đạo theo chuẩn mực của cá đích thực; tạo nên phẩm chất Chân - Thiện - Mỹ cho nhân cách con người - chủ thể của xã mới.

Phẩm chất (hay thuộc tính) thẩm mỹ của con người - chủ thể xã hội mới này bao các thành tố:

- Tri thức thẩm mỹ có tính khoa học; và tri thức này phải luôn luôn phù hợp với cấu trúc phát triển về mặt thẩm mỹ của con người và đời sống xã hội mới chung. Đồng thời, thẩm mỹ phát triển chỉ có thể xây dựng được trên cơ sở của những tri thức thẩm mỹ triển.

- *Tình cảm thẩm mỹ* đúng đắn, sâu sắc được thể hiện trong đời sống thẩm mỹ của cá cũng như trong đời sống thẩm mỹ của toàn xã hội, cộng đồng. Tình cảm thẩm mỹ này mang bản sắc cá tính của mỗi cá nhân riêng lẻ, vừa là sự thể hiện sinh động, cụ thể "cái đẹp" của tình cảm thẩm mỹ cao đẹp thuộc dân tộc và thuộc bản chất người nói chung.

Tri thức thẩm mỹ, tình cảm thẩm mỹ và mối quan hệ biện chứng giữa chúng đã được là "linh hồn" của bất kỳ lĩnh vực nào thuộc đời sống thẩm mỹ của con người và xã hội. Nó thường được xem là hạt nhân trong hệ thống giáo dục con người sáng tạo "theo quy luật của cái đẹp". "Con người khẳng định mình không chỉ trong tư duy, mà còn trong thế giới vật chất bằng tất cả các cảm xúc"⁽²⁾. Giáo dục tri thức thẩm mỹ và tình cảm thẩm mỹ chính là đường đưa dần đối tượng cần cảm hóa về mặt thẩm mỹ đến phẩm chất thẩm mỹ có phẩm giá trọn vẹn nhất.

- Nếu xem hoạt động thẩm mỹ là hình thức tập trung nhất và mang tính thực tiễn nhất trong đời sống thẩm mỹ, thì phẩm chất thẩm mỹ của con người cũng chỉ được biểu hiện đầy đủ nhất trong hoạt động thẩm mỹ. Giáo dục hoạt động thẩm mỹ là làm hình thành và phát huy năng lực thực tiễn hóa tri thức thẩm mỹ và tình cảm thẩm mỹ trong đời sống thẩm mỹ, mối quan hệ thẩm mỹ của con người đối với hiện thực. Trước hết, đó là năng lực thẩm mỹ trong đời sống lao động sản xuất vật chất cũng như đời sống sinh hoạt hàng ngày. Đồng thời, quá trình hướng con người - đối tượng giáo dục thẩm mỹ, vào các hành vi cụ thể, sinh động có tính thẩm mỹ đã tạo ra khả năng tiếp nhận và sáng tạo thẩm mỹ. Nếu trong mọi lĩnh vực sống của con người đều thấm đẫm chất thẩm mỹ thì cũng có nghĩa là con người vươn tới phẩm chất nhân văn, đáp ứng được khát vọng về sự hài hòa, hoàn thiện con người của bản thân con người. Bởi thế, cần xem giáo dục năng lực hoạt động sáng tạo thẩm mỹ như là mục tiêu quan trọng nhất của giáo dục thẩm mỹ nói chung.

2. Giáo dục thẩm mỹ, xét về thực chất và chủ yếu, là giáo dục về cái đẹp, ý thức được cái đẹp, có nhận thức đúng đắn và đầy đủ về cái đẹp, có năng lực biến đổi cuộc sống chưa đẹp thành hành cuộc sống đẹp - đó chính là "hạt giống dò" gieo mầm trồng nên con người cao đẹp. Giáo dục thẩm mỹ, với tính cách là cái bản chất đích thực, nội dung, thước đo và lý tưởng của nhân cách con người về thẩm mỹ của con người, sẽ đem lại cho chủ thể thẩm mỹ không chỉ khả năng "thanh lọc tâm hồn" (gột rửa tâm hồn, trau dồi phẩm cách - catharsis)⁽³⁾ của chính mình, mà còn là "cập nhật tinh đời" để nhìn rõ đời sống thẩm mỹ xã hội. Nhất là, khi đời sống xã hội có những bước chuyển dịch, biến động quyết liệt về kinh tế - xã hội, văn hóa, thì việc xác định cái đẹp mới, cái đẹp của sự phát triển càng trở nên đặc biệt quan trọng và cấp thiết. Cái đẹp mới, cái đẹp của định hướng phát triển trở thành nhân tố trực tiếp khẳng định con người mới và xã hội phát triển của nó.

Biết "Sáng tạo theo quy luật của cái đẹp" cũng có nghĩa là biết gạt bỏ "quy luật của cái xấu" bằng sức mạnh chủ động, tích cực của chính chủ thể xã hội - thẩm mỹ. Như thế, việc giáo dục để con người hiện nay thừa nhận mô hình con người "đẹp người đẹp nết" là hoàn toàn cần thiết. Cái đẹp nội sinh, tự giác của chủ thể thẩm mỹ đã được giáo dục theo định hướng thẩm mỹ xã hội chủ nghĩa hoàn toàn có đủ sức mạnh khước từ, đánh bại cái xấu (do trái ngược của kinh tế hàng hóa - thị trường hiện nay và do tàn dư của những yếu tố lạc hậu của cái cũ còn rơi rớt lại) cũng như cái xấu ngoại nhập (do những độc tố phản văn hóa, nhân tính từ nước ngoài tràn vào).

Tìm kiếm và xây dựng cái đẹp, khắc phục và loại trừ cái xấu là hành động và hoạt động nhân văn của con người. Chúng được tiến hành bằng sức sống bên trong cơ thể thẩm mỹ, bằng tiềm lực văn hóa thẩm mỹ của chính con người. Bất cứ một hình thức nào, cương chế nào đối với thế giới nội tâm này đều khó có thể mang lại kết quả, nếu muốn nói là thất bại. Nâng cao dân trí, kêu gọi và dẫn dắt, truyền đạt thông tin và xác định hướng, trình bày mô hình và tổ chức lực lượng ... là những hoạt động xã hội "cấp ngay" đối với giáo dục thẩm mỹ. Mặt khác, con đường tiến sâu vào một lãnh địa "cao" và "kỳ diệu" như văn hóa về cái đẹp luôn đòi hỏi phải có những phương thức và biện pháp thích hợp, sáng tạo để đưa dân đối tượng giáo dục đi đến đích.

3. Như trên đã nêu, quan hệ thẩm mỹ là quan hệ của con người đối với hiện thực, con người đối với con người trong đó chủ thể thẩm mỹ đóng vai trò chủ động, tích cực. Ở đây, vấn đề cá nhân trong quan hệ thẩm mỹ và vấn đề phẩm chất thẩm mỹ của cá nhân được đặt ra. Cá nhân con người vừa là đầu mối, vừa là sức đẩy, đồng thời cũng là gương cụ thể, sinh động, đa dạng của đời sống thẩm mỹ chung toàn xã hội. Cá nhân hiện thực mặt thẩm mỹ là mắt lưới riêng biệt, độc đáo nằm trong mạng lưới thẩm mỹ chung toàn xã hội do chính các mắt lưới nâng đỡ đan dệt thành. Thông qua cá nhân tức thông qua hiện thực "toàn bộ quan hệ xã hội" (C.Mác) đời sống thẩm mỹ xã hội được xác lập và chất mang cái chung - cái thẩm mỹ xã hội. Trên mẫu số chung này, đời sống thẩm mỹ cá nhân là sự vượt khung, là sự sáng tạo theo khẩu hiệu "mỗi người một vẻ" và "trăm người trăm tiếng".

Như thế, không thể xem phẩm chất thẩm mỹ của cá nhân nằm ngoài đời sống thẩm mỹ xã hội, cũng như vì đời sống thẩm mỹ xã hội mà bỏ quên đời sống thẩm mỹ của từng người cụ thể. Tính thực tiễn của giáo dục thẩm mỹ chỉ có thể bắt đầu từ giáo dục thẩm mỹ cho mỗi cá nhân và hiệu quả cuối cùng cũng thuộc về con người cá nhân. Đồng thời, chất thẩm mỹ cá nhân cũng gắn liền với tính chất, trình độ và hiệu quả giáo dục thẩm mỹ trường thẩm mỹ toàn cộng đồng xã hội. Tạo ra một mặt bằng giáo dục thẩm mỹ mang hướng xã hội chủ nghĩa là trách nhiệm của mỗi người và mọi người. Giáo dục thẩm mỹ có sự thống nhất "xen lẫn", "biến hóa" giữa giáo dục thẩm mỹ cá nhân và giáo dục thẩm mỹ toàn xã hội.

Đối với cá nhân cũng như đối với xã hội, giáo dục thẩm mỹ cần hướng vào những nội dung chủ yếu dưới đây:

- Năng lực, cảm xúc thẩm mỹ và tri giác thẩm mỹ tức là những yếu tố đầu tiên bản của mối quan hệ của chủ thể thẩm mỹ đối với hiện thực, của sự nắm bắt các đối tượng thẩm mỹ trong đời sống con người.

- Phán đoán - đánh giá thẩm mỹ và thị hiếu thẩm mỹ, tức là những yếu tố cơ bản thức thẩm mỹ thể hiện quan điểm thẩm mỹ đã được khẳng định.

- Lý tưởng thẩm mỹ và hình tượng thẩm mỹ: tức là những nhân tố tập trung cao của quan hệ thẩm mỹ của con người đối với hiện thực. Sự thống nhất của hai nhân tố này nên mục tiêu của quan hệ thẩm mỹ.

Giáo dục thẩm mỹ có trách nhiệm đem đến cho những nội dung nói trên tới nhân văn xã hội chủ nghĩa về thẩm mỹ. Đó là sự thừa nhận, đề cao cái đẹp từ con người

gười và vì con người. Tính chất nhân đạo của xã hội chủ nghĩa là linh hồn của chất nhân văn. Đây cũng là định hướng cho sự thực hiện mọi phương thức, phương pháp, biện pháp thực thẩm mỹ.

4. Giáo dục thưởng thức, khám phá và sáng tạo nghệ thuật là một hình thức chủ yếu giáo dục thưởng thức thẩm mỹ. Giáo dục thưởng thức, khám phá và sáng tạo nghệ thuật đi kèm với chuẩn bị và hướng dẫn người tiếp nhận (thưởng thức) nghệ thuật cảm thụ, nhận tác phẩm nghệ thuật sao cho hợp lý nhất và có giá trị tích cực nhất. Mặt khác, giáo dục nhận nghệ thuật là phương tiện hiệu nghiệm để làm giàu khả năng nhận thức thẩm mỹ và tạo thẩm mỹ nói chung. Cao nhất là kích thích tính sáng tạo ở mỗi con người. Về điểm này nói "Trong mỗi người có một Raphael cần phát triển".

Tính thực tiễn của giáo dục tiếp nhận nghệ thuật được tập trung ở những điểm chủ yếu đây:

- Cung cấp những tri thức có tính định hướng đối với thưởng thức và sáng tạo nghệ thuật: tri thức nghệ thuật và thẩm mỹ; phương pháp, phương thức tiếp cận tác phẩm nghệ thuật; chuẩn mực cảm nhận, đánh giá nghệ thuật và xác định giá trị nghệ thuật. Đây là bước đầu khá cơ bản để người tiếp nhận biến văn bản nghệ thuật thành tác phẩm nghệ thuật, hiện tượng nghệ thuật để chủ thể tiếp nhận cảm thụ, nhận thức, khám phá, sáng tạo.

- Đưa ra một hệ thống lý luận nhận thức thẩm mỹ có tính thế giới quan, phương pháp về thẩm mỹ nhằm giúp người tiếp nhận có công cụ khoa học chung nhất. Từ cơ sở nhận lý luận chung này, người tiếp nhận nghệ thuật có thể vận dụng để soi sáng những vấn đề nảy sinh trong quá trình tiếp cận văn bản nghệ thuật. Đây cũng là cái nền phổ biến để cao trình độ tư duy lý luận trong thưởng thức, khám phá và sáng tạo nghệ thuật.

Thưởng thức, khám phá, sáng tạo nghệ thuật là một quá trình biến hiện tượng nghệ thuật (văn bản nghệ thuật - tác phẩm nghệ thuật) thành nghệ thuật "cho ta", "của ta". Quá trình này khá sinh động và phức tạp. Do đó, giáo dục thẩm mỹ cần lưu ý đến từng trường hợp cụ thể, riêng biệt; bởi chủ thể tiếp nhận là cụ thể và tác phẩm nghệ thuật là cụ thể. Không chỉ các nhà nghiên cứu, phê bình mới làm công việc hướng dẫn này. Xã hội hóa hưởng thưởng thức nghệ thuật không thể tách khỏi xã hội hóa cảm hóa, giáo dục tiếp nhận nghệ thuật. Mọi cá nhân, gia đình, tập thể và cả xã hội đều cần quan tâm đến sinh hoạt xã hội này.

Quá trình định hình và phát triển những nét cơ bản, cần thiết của nhân cách có tính văn, về mặt thẩm mỹ là không đơn giản và đầy khó khăn. Để đạt được những mục tiêu giáo dục thẩm mỹ, chắc chắn chúng ta phải tìm kiếm những đáp số phù hợp. Câu trả lời thực tế nhất, theo chúng tôi, là trong đó, trước hết phải đảm bảo tính thực tiễn của nó.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

Ph.Engen: *Tuyển tập*, t. I, NXB Sự thật, Hà Nội 1980, tr.120

2. К.Маркс и Ф.Энгельс. *Об Искусстве*. Искусство Т. 1, Москва 1983, с. 171

3. Аристотель. *Об Искусстве поэзии*, Искусство, Москва 1957, с. 61.

VNU. JOURNAL OF SCIENCE, Soc., Sci., t. XII, n°2, 1996

AS THE PRACTICALITY OF THE AESTHETIC EDUCATION

VU MINH TAM

Teacher's training college - VNU

Aesthetic education is a practical form of spirit. It need being realized scientifically take a given practical value. The aesthetic education, seeing to essence and majority, is education in the beauty. Consider a question in the educated object aspect. The aesth education demands a necessary identity between the individual aesthetic education and whole society aesthetic education. Education aspects the art which is considered as one of major forms of the aesthetic education.